

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012-2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2002;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012-2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *ly*

Nơi nhận:

- Như điều 2 ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh ;
- VPUBND tỉnh.: CVP và các PCVP ;
- Lưu: VT, XDCB, VX, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Như ởng

Bắc Ninh, ngày tháng 10 năm 2012

ĐỀ ÁN

HỖ TRỢ PHƯƠNG TIỆN NGHE NHÌN CHO CÁC HỘ NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2012-2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 80 /QĐ-UBND

Ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

PHẦN THỨ NHẤT

SỰ CẦN THIẾT VÀ CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.

Trong đời sống xã hội, xuất phát từ đòi hỏi của thực tế khách quan và sự phát triển xu thế phát triển toàn cầu hoá, cải thiện đời sống tinh thần là một trong những yêu cầu thiết yếu để nâng cao đời sống cho nhân dân. Vì vậy việc đưa thông tin đến các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết và quan trọng, nhằm đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng của đất nước, địa phương đến với người dân; thể hiện quyền được biết, được bàn của nhân dân, đồng thời góp phần trang bị thêm kiến thức, nâng cao dân trí, chống phá mọi âm mưu phản động của các thế lực thù địch, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi công cuộc bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước.

Trong những năm qua, nhờ có sự tiến bộ vượt bậc của công nghệ thông tin phương tiện nghe nhìn đã và đang là thế mạnh trong đời sống xã hội. Thông qua các phương tiện nghe nhìn, đồng đạo các tầng lớp nhân dân có thể tiếp nhận được một cách trực tiếp quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; có thể học tập, tham khảo một cách trực quan các mô hình, điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá- xã hội, quốc phòng - an ninh. Một trong những giải pháp hữu hiệu để thực hiện nhiệm vụ này là tăng cường trang bị phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm sâu sắc tới các hộ nghèo, trong đó có nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Nghị quyết số 26/NQ-TW ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã nêu rõ: *"Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn, hài hòa giữa các vùng, tạo sự chuyển biến nhanh hơn ở các vùng có nhiều khó khăn"*. Một trong những nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra là: *"Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho mọi vùng nông thôn"*.

Ngày 16/02/2009, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020, trong đó xác định chỉ tiêu đến năm 2010, phải phủ sóng phát thanh AM-FM tới 100% dân cư, đảm bảo hầu hết các hộ dân có thể thu, nghe được các kênh chương trình phát thanh quảng bá. Theo kết quả điều tra thống kê phổ cập dịch vụ Internet và nghe nhìn năm 2010, toàn tỉnh có 28.977 hộ chính sách, hộ nghèo, trong đó 3.589 hộ chưa có máy thu hình, 16.918 hộ

không có điện thoại cố định. Như vậy, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh không phương tiện nghe nhìn không còn nhiều. Theo lộ trình tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020 cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại và thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2020. Vì vậy, việc hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh là việc làm cần thiết và đảm bảo đúng quan điểm, mục tiêu của Đảng, Nhà nước.

Từ thực tiễn trên cho thấy, việc xây dựng và thực hiện **Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015** rất quan trọng và cần thiết.

II. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.

- Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Khoa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
- Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP, ngày 28/10/2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Khoa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
- Quyết định số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM.
- Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020.
- Quyết định Số 119/QĐ-TTg ngày 18/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thông tin, truyền thông nông thôn giai đoạn 2011-2020.
- Quyết định Số: 2406/QĐ-TTg ngày 18/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012-2015.
- Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn phát sóng phát thanh - truyền hình đến năm 2020.
- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 24/9/2010 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ XVIII.

III. YÊU CẦU VÀ PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN.

1. Yêu cầu:

- Việc thực hiện Đề án phải bảo đảm công khai dân chủ, đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng các hộ nghèo của địa phương, có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân từ tổ dân phố, tổ nhân dân, khu phố.
- Phải có số liệu thực tế, xác định rõ người thụ hưởng trực tiếp, nhu cầu, năng lực cũng như những khó khăn các hộ nghèo với kết quả và số liệu, thông tin đáng tin cậy; kết nối với định hướng của tỉnh, chính sách của Nhà nước, phù hợp với xu thế phát triển của địa phương để đưa ra những giải pháp hiệu quả, thiết thực.
- Hộ gia đình thuộc diện được hỗ trợ phải có đơn kê khai trung thực, đầy đủ các nội dung theo mẫu có xác nhận của UBND cấp xã nơi hộ gia đình đó sinh sống về nơi cư trú, đối tượng, mức thu nhập, điều kiện phương tiện nghe nhìn gửi về UBND cấp huyện để tổng hợp, đối chiếu gửi về Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh.
- Tiêu chí xét duyệt hộ gia đình được hỗ trợ phương tiện nghe nhìn phải được thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh.
- Các giải pháp thực hiện phải kết nối một cách chủ động và linh hoạt với các chương trình, kế hoạch khác của các sở, ngành có liên quan để tận dụng nguồn lực;

đồng thời phát huy tối đa vai trò của xã hội, tận dụng nhiều nguồn lực từ xã hội để cùng tham gia thực hiện Đề án.

- Giải pháp hỗ trợ mang tính bền vững đến từng địa chỉ cụ thể để giúp các hộ nghèo lập nghiệp, vươn lên thoát nghèo bằng chính khả năng lao động của mình và lợi thế của địa phương.

2. Phạm vi của Đề án:

Thực hiện tại 126 xã, phường, thị trấn của 8 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

PHẦN THỨ HAI

HIỆN TRẠNG KINH TẾ XÃ HỘI, CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO VÀ MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI THỰC PHẨM - TRUYỀN HÌNH, VIỆN THÔNG TIN VÀ MẠNG LƯỚI

I. HIỆN TRẠNG KINH TẾ XÃ HỘI, CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO VÀ CÁC HỘ NGHÈO TỈNH BẮC NINH.

1. Kinh tế xã hội:

- Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (Nhiệm kỳ 2005-2010), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bắc Ninh đã phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội và quốc phòng an ninh.

- Nhịp độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) bình quân mỗi năm 15,26% (cao hơn tốc độ 13,9% của chu kỳ 5 năm trước), đạt mục tiêu của đại hội; trong đó, khu vực công nghiệp - xây dựng (CN-XD) tăng 19,15%; khu vực dịch vụ (DV) tăng 18,3% và khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 0,93%. Tốc độ tăng GDP qua các năm luôn cao và khá ổn định, kể cả những năm có nhiều khó khăn do chịu ảnh hưởng khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu và thiên tai.

2. Công tác giảm nghèo:

- Trong những năm qua, Bắc Ninh được đánh giá là địa phương điển hình trong cả nước tạo được bước đột phá trong công tác giảm nghèo. Tỉnh đã thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, xóa nghèo bền vững, quan tâm, giúp đỡ các hộ cận nghèo nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ hộ tái nghèo. Tỉnh đã chú trọng tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cho vay vốn, trợ giúp đào tạo nghề, hỗ trợ việc làm, tăng thu nhập, tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao trình độ dân trí, hỗ trợ người nghèo khám chữa bệnh, đào tạo và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 30,5% năm 2005 ước tăng lên 45% năm 2010, tỷ lệ lao động qua đào tạo ở khu vực nông thôn đạt 84%; tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị giảm còn 3,4%; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh từ 15,2% năm 2005, ước còn 4,5% vào năm 2010; 100% người nghèo được cấp miễn phí thẻ bảo hiểm y tế; hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho gần 16.000 đối tượng cận nghèo. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội đã góp phần giảm bớt khó khăn đối với một bộ phận dân cư trong giai đoạn suy giảm kinh tế. Chương trình “nối vòng tay nhân ái” huy động đóng góp của doanh nghiệp và đông đảo nhân dân được trên 28 tỷ đồng, góp phần đáng kể thực hiện chương trình giảm nghèo.

- Đến nay, Bắc Ninh đã xây mới 3.700 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, sửa chữa 491 nhà, với tổng số tiền 11.127.000.000đ. Ngoài ra hỗ trợ hộ nghèo lúc giáp hạt 5.616 hộ, trị giá: 772,2 triệu đồng, chi hỗ trợ giống vốn để PTSX: 1428 hộ, trị giá: 905,999 triệu đồng; thăm hỏi, tặng quà, lễ tết 8.950 xuất quà, trị giá 2,430

triệu đồng; hỗ trợ 3.203 học sinh con hộ nghèo đi học, trị giá 143,050 triệu đồng; hỗ trợ khám chữa bệnh 25.136 lượt người, trị giá 219,78 triệu đồng; hỗ trợ khó khăn đột xuất 452,273 triệu đồng.

- Cuộc vận động "Ngày vì người nghèo" trong những năm qua là động lực chủ yếu giúp người nghèo vượt lên thoát nghèo, hết năm 2007 hạ tỷ lệ hộ nghèo còn 9,33% đến năm 2011 tỷ lệ hộ nghèo còn 5,8% (theo chuẩn 2011).

3. Hiện trạng hộ nghèo không có máy thu hình, điện thoại cố định của tỉnh Bắc Ninh:

- Các hộ nghèo của tỉnh Bắc Ninh hiện nay còn khá nhiều, tập trung phần lớn ở các huyện, các xã còn khó khăn của tỉnh. Phần lớn hộ nghèo trình độ dân trí thấp, thiếu thông tin nên không tìm được việc làm phù hợp. Một bộ phận hộ thiếu tu liệu sản xuất, hoặc không biết cách tổ chức sản xuất hiệu quả. Sự yếu thế về trình độ văn hóa, không được đào tạo nghề hiệu quả và một phần do ý thức vươn lên hạn chế đã góp phần đẩy các hộ nghèo đứng ngoài cuộc trong quá trình phát triển chung của địa phương.

- Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã và đang quan tâm đầu tư rất nhiều cho các hộ nghèo. Tuy nhiên, theo kết quả điều tra thống kê hiện trạng phổ cập dịch vụ điện thoại, Internet và nghe - nhìn toàn quốc năm 2010 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh có 3.589 hộ nghèo không có máy thu hình, 16.918 hộ nghèo không có điện thoại cố định. Cụ thể: Thực trạng về hộ nghèo trên địa bàn tỉnh không có máy thu hình, điện thoại cố định được khảo sát, đánh giá phân tích

II. HIỆN TRẠNG MẠNG LƯỚI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH, VIỆN THÔNG TIN BẮC NINH.

1. Thực trạng mạng lưới Phát thanh - Truyền hình:

Hiện nay, sóng Truyền hình Việt Nam và nhiều các kênh truyền hình khác đã phủ sóng rộng khắp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, với nhiều các nội dung, chương trình, thông tin phong phú và đa dạng đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của nhân dân. Mặt khác Đài Phát thanh & Truyền hình Bắc Ninh cũng đã thực hiện phát sóng mặt đất chương trình truyền hình thời sự, chính trị tổng hợp, có logo BTV trên kênh 37 UHF. Thời lượng phát sóng của Đài hiện nay là 17 giờ/ngày. Trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất năm 2009 là 17,3%; năm 2010 là 20,3% và đến nay là trên 30%. Chương trình truyền hình Bắc Ninh ngày càng được khán giả quan tâm và đã góp phần đáng kể trong việc tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời động viên quần chúng nhân dân thực hiện tốt kế hoạch phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.

Theo lộ trình đến năm 2013 Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh sẽ phát sóng chính thức kênh truyền hình Bắc Ninh trên vệ tinh Vinasat1. Việc phát sóng truyền hình Bắc Ninh lên vệ tinh sẽ là tiền đề để đưa kênh truyền hình Bắc Ninh vào các mạng truyền hình cáp ở các tỉnh, thành phố trên toàn quốc góp phần mở rộng diện phủ sóng của kênh truyền hình Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu quảng bá và thông tin.

2. Hiện trạng hạ tầng viễn thông:

Hiện nay mạng lưới Viễn thông trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư rộng khắp với công nghệ tiên tiến, hiện đại, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ: điện thoại cố định, di động, Internet... và trở thành một phương tiện thông tin liên lạc thiết yếu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp,

góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và đáp ứng nhu cầu thông tin đa dạng của người dân.

PHẦN THỨ BA

NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. TRIỂN KHAI HỖ TRỢ TI VI VÀ ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH CHO CÁC HỘ NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2012-2015.

1. Lộ trình thực hiện:

Trong giai đoạn từ 2012 - 2015 hỗ trợ ti vi, một dàn anten và dây cho 3589 hộ và hỗ trợ điện thoại cố định cộng với cước thuê bao tháng cho 16.918 hộ nghèo được phân phối đều theo tỷ lệ của các huyện đưa lên, cụ thể như sau:

** Hỗ trợ ti vi (bao gồm cả phụ kiện lắp đặt)*

- Từ nay đến hết năm 2012, ưu tiên hỗ trợ trước ti vi cho 26 hộ nghèo thuộc diện chính sách.

- Năm 2013, hỗ trợ ti vi cho 1.500 hộ

- Năm 2014, hỗ trợ ti vi cho 1.500 hộ

- Năm 2015, hỗ trợ ti vi cho 563 hộ

** Hỗ trợ điện thoại (bao gồm cước thuê bao tháng và các kinh phí hỗ trợ khác)*

- Từ nay đến hết năm 2012, ưu tiên hỗ trợ trước điện thoại cho 08 hộ nghèo thuộc diện chính sách.

- Năm 2013, hỗ trợ điện thoại cho 5.000 hộ

- Năm 2014, hỗ trợ điện thoại cho 5.000 hộ.

- Năm 2015, hỗ trợ điện thoại cho 6.910 hộ.

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

Ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

1. Kinh phí quản lý thực hiện Đề án dự kiến là: 120.000.000đ.

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

- Nội dung thực hiện:

+ Khảo sát, truyền thông về Đề án.

+ Tổ chức quản lý, thực hiện Đề án.

2. Trách nhiệm quản lý thực hiện:

Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Ninh.

3. Tổng kinh phí thực hiện Đề án dự kiến là: 18.166.600.000đ.

(Mười tám tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn)

PHẦN THỨ TƯ

HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Việc thực hiện Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015 là một bước quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi chủ trương đưa thông tin nói chung, đặc biệt là phát thanh truyền hình về tận mọi người, mọi nhà của Đảng và Nhà nước ta tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội và tạo sự ổn định chính trị..., đảm bảo thực hiện thành công công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và của tỉnh Bắc Ninh nói riêng.

1. Hiệu quả về chính trị:

Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015 được triển khai nhằm thực hiện việc đưa chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là của cấp ủy, chính

quyền địa phương tới các tầng lớp nhân dân, tạo ra bầu không khí dân chủ, cởi mở, làm lành mạnh hoá đời sống xã hội, góp phần lập lại kỷ cương pháp luật, củng cố niềm tin của nhân dân với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ, chính quyền các cấp, tạo nên sức mạnh tổng hợp để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, góp phần cùng địa phương và cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, xây dựng thành công Chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

2. Hiệu quả về kinh tế:

- Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh tạo ra khả năng được tiếp cận thông tin thường xuyên, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân, từ đó nắm bắt được thực trạng và định hướng phát triển kinh tế, thông tin, kiến thức khoa học kỹ thuật, góp phần đổi mới tư duy, nâng cao năng lực sản xuất, khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn.

- Bên cạnh đó, chương trình sẽ huy động được các nguồn vốn cho việc phát triển thông tin cơ sở từ ngân sách Trung ương, địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình hành động, kế hoạch phát triển khác của ngành Thông tin và Truyền thông trong giai đoạn tới.

3. Hiệu quả văn hóa - xã hội:

- Đề án được thực hiện sẽ mang lại hiệu quả văn hóa - xã hội rất lớn. Đó là rút ngắn khoảng cách về thông tin giữa các địa phương; đáp ứng nhu cầu về hưởng thụ văn hóa, tinh thần cho nhân dân, qua đó, góp phần nâng cao dân trí, giáo dục truyền thống cách mạng, những giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc, địa phương, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Chương trình sẽ đóng góp tích cực cho việc quản lý, điều hành của các cấp chính quyền từ tỉnh tới cơ sở, từng bước tạo kênh thông tin hai chiều giữa chính quyền và người dân góp phần thực hiện các mục tiêu trong Nghị quyết số 26/NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

4. Đảm bảo sự ổn định về chính trị - an ninh quốc phòng:

Với việc tăng cường cung cấp thông tin đến mọi người dân, Đề án sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng thế trận an ninh nhân dân, quốc phòng toàn dân, đấu tranh chống các luận điệu sai trái và “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; phòng chống thiên tai, dịch bệnh trên cơ sở đó đảm bảo sự ổn định chính trị, an ninh quốc phòng ở cơ sở.

PHẦN THỨ NĂM TÓ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Là cơ quan chủ trì quản lý, thực hiện, giám sát việc thực hiện Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; tiến hành điều tra thông tin cơ bản (lập mẫu phiếu, điều tra khảo sát) để xác định các hộ nghèo, nhu cầu cũng như nguyện vọng, đặc điểm của từng đối tượng hộ nghèo để hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính và Ủy ban MTTQ tỉnh cân đối và bố trí kinh phí thực hiện Đề án đảm bảo yêu cầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Đề án ở cơ sở. Theo dõi, sơ tổng kết tình hình việc thực hiện Đề án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015.

- Cân đối nguồn vốn các chương trình, kế hoạch của Trung ương và địa phương để thực hiện Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015.

3. Sở Tài chính:

Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh hàng năm cấp cho hoạt động của Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015.

4. Sở LĐTB&XH:

Sở LĐTB&XH có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc hướng dẫn các địa phương trong công tác lập, xét duyệt tiêu chuẩn, quy trình xét chọn đối tượng được hỗ trợ phương tiện nghe nhìn.

5. Ủy ban MTTQ tỉnh:

Phối hợp hỗ trợ từ các nguồn do Ủy ban MTTQ tỉnh quản lý để thực hiện Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012 - 2015.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh và các Sở, ban, ngành chuẩn bị tốt các điều kiện chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương để triển khai kế hoạch chương trình của Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo ở địa phương.

7. Viễn thông Bắc Ninh và các doanh nghiệp Viễn thông khác trên địa bàn tỉnh:

Tạo điều kiện hỗ trợ máy điện thoại cố định (có dây/không dây GPhone) và chi phí lắp đặt, hòa mạng cho các hộ nghèo. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật để đảm bảo cho việc thanh toán kinh phí hỗ trợ về cước phí thuê bao cho các hộ được chính xác.

8. Các cơ quan thông tin đại chúng:

Các cơ quan thông tin đại chúng trên có trách nhiệm phổ biến tuyên truyền rộng rãi về chủ trương của Đề án hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012-2015 cho các hộ nghèo và nhân dân tiếp cận, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện. /

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Nhường